TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN VĂN THỜI** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 192/2020/HNGĐ-ST
Ngày 10-7-2020
V/v tranh chấp xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Việt Thắng.

Ông Huỳnh Văn Năm.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Phạm Tuyết Ngân là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời tham gia phiên tòa: Bà Phạm Huỳnh Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 795/2019/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 158/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2020 và Quyết định Hoãn phiên tòa số: 131/2020/QĐ-ST ngày 15 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Huỳnh T, sinh năm 1991; cư trú tại ấp L, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Lý Lương H, sinh năm 1990; cư trú tại ấp0B, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của chị Huỳnh T và quá trình tố tụng tại Tòa án chị T trình bày: Chị và anh Lý Lương H tự nguyện kết hôn vào năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do

anh Huỳnh không lo làm ăn, không quan tâm đến cuộc sống gia đình dẫn đến vợ chồng bất đồng nhau không giải quyết được và tự sống riêng từ năm 2015, nay chị yêu cầu ly hôn với anh H.

Về con chung của chị và anh H có một người tên Lý Huỳnh N, sinh ngày 17/6/2013 đang ở cùng gia đình anh H, sau khi ly hôn chị thống nhất giao con cho anh H nuôi theo nguyện của con, không đặt ra việc yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Lý Lương H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt và không có ý kiến phản hồi.

Lý Huỳnh N là con chung của chị Huỳnh T và anh Lý Lương H có nguyện vọng ở cùng anh H.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời tham gia phiên tòa: Vụ án được Tòa án thụ lý là đúng thẩm quyền, việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án được thực hiện đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Huỳnh Tly hôn với anh Lý Lương H, giao con cho anh Lý Lương H nuôi, không đặt ra việc cấp dưỡng, về tài sản không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Vụ việc theo yêu cầu của chị Huỳnh T được Tòa án nhân dân huyệnTrần Văn Thời, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Anh Lý Lương H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do, căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh H.

[3] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Huỳnh T và anh Lý Lương H được xác lập vào năm 2013, có đăng ký kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình tại thời điểm xác lập có hiệu lực nên hôn nhân được xác định là hợp pháp, nay xảy ra tranh chấp Tòa án căn cứ vào những quy định về chấm dứt hôn nhân theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình để giải quyết.

Quá trình chung sống thường xảy ra mâu thuẫn, chủ yếu là không tin tưởng nhau trong cuộc sống dẫn đến bất hòa nhau và không giải quyết được. Hiện tại, mỗi người một nơi không ai quan tâm, chăm sóc hay giúp đỡ cho nhau trong những lúc khó khăn, thời gian kéo dài đôi bên vẫn không tìm được biện pháp hữu hiệu để xoa diệu mâu thuẫn nhằm hàn gắn lại tình cảm vợ chồng. Mặt khác, bản thân anh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt điều đó cho thấy anh H không có thiện chí để hàn gắn. Xét thấy, đã có sự vi phạm nghiêm trọng về quyền và nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận cho chị Huỳnh T ly hôn với anh H là phù hợp.

[4] Về nuôi con chung: Thời gian chung sống, chị Huỳnh T và anh Lý Lương H có một người con chung đang ở cùng gia đình anh H và vẫn phát triển bình thường và tại phiên tòa chị T thống nhất giao con cho anh H nuôi. Để không làm xáo trộn môi trường sống và nhằm đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, căn cứ Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận giao con cho anh H nuôi theo nguyện vọng của con là phù hợp. Phần cấp dưỡng đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

Chị T có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con theo quy định tại Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] Về chia tài sản: Các đương sự không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết trong cùng vụ án.

[6] Về án phí: Chị Huỳnh T là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên chị Huỳnh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; phần tạm ứng án phí chị Huỳnh T đã nộp được khấu trừ.

[7] Xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật được chấp nhận.

[8] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Huỳnh T được ly hôn với anh Lý Lương H.

Về nuôi con chung: Anh Lý Lương H được quyền nuôi con tên Lý Huỳnh N, sinh ngày 17/6/2013 đang ở cùng anh. Không đặt ra việc cấp dưỡng.

Chị T có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng quyền thăm con để gây ảnh hưởng đến việc nuôi con của anh H.

Vì lợi ích của con chưa thành niên nên chị T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và anh H có quyền yêu cầu cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Về chia tài sản: Các đương sự không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết trong cùng vụ án.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch chị Huỳnh T phải chịu 300.000 đồng, chị Huỳnh T đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0003003 ngày 16/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được khấu trừ.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- UBND xã T, huyện T;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thanh Hải